



Contact Methods
Mob: (86)18668768846
Tel: (86) 577 68668118
Wechat: zigpac123
Skype: bruce.chan1999
E-mail: bruce@zigpac.com
Whatsapp: +86-18668768846
Telegram: @Zigpacstickers

Company Info
Name: Wenzhou Zigpac Industry Limited
Address: No. 148-152, Building C, Jiangbin
Commercial and Residential Building, Longgang
City, Wenzhou City, Zhejiang 325802, China



YOUR CUSTOM PRINTING & PACKAGING PARTNER FOR SMALL AND MEDIUM BUSINESSES



Sổ tay tùy chỉnh đóng gáy xoắn nhựa

Product Image













Details

Sổ tay tùy chỉnh đóng gáy xoắn nhựa sử dụng một vòng xoắn nhựa liên tục thay vì dây kim loại vòng kép. Hãy xác định đồng thời kích thước thành phẩm, giấy, số tờ, bìa, thiết kế và bao bì; sau đó kiểm tra độ thoải mái khi viết và khả năng lật trang trên mẫu thực tế trước khi duyệt đơn hàng.

Đối với các đội đào tạo, trường học, người mua sản phẩm quảng cáo và thương hiệu văn phòng phẩm, sổ tay cần làm được nhiều hơn việc chỉ hiển thị logo. Sổ cần có đủ diện tích viết hữu ích, bố cục trang phù hợp và kiểu đóng gáy tương thích với độ dày của cuốn sổ hoàn thiện. Sản phẩm này thuộc danh mục Custom Notebooks / Custom Spiral Bound Notebooks.

Sổ bài tập hội thảo cần đủ chỗ cho các bài thực hành. Sổ tay nhân viên có thể cần mẫu ghi chép cuộc họp. Nhật ký bán lẻ cần mô tả rõ bề mặt viết và kết cấu bìa. Hãy bắt đầu từ mục đích sử dụng của người nhận thay vì chọn hiệu ứng trang trí trước.

Một bìa đẹp không thể bù đắp cho chữ bị đục lỗ ở mép đóng gáy, mực thấm qua giấy hoặc bìa quá mềm để viết khi không có mặt bàn. Những điểm không phù hợp này có thể biến quà tặng hữu ích thành hàng tồn không được sử dụng, đồng thời khiến việc đặt hàng thay thế phức tạp hơn khi ngày diễn ra sự kiện đang đến gần.

Giải pháp thực tế là mua hàng dựa trên thông số kỹ thuật: xác định mục đích sử dụng, tách yêu cầu đã xác nhận khỏi tính năng tùy chọn và thống nhất tiêu chí duyệt mẫu trước khi sản xuất. Vật liệu và cấu hình dưới đây chỉ là nội dung để thảo luận, không phải danh mục hàng có sẵn đã được xác minh. Số lượng đặt hàng tối thiểu, thời gian sản xuất, khối lượng đơn vị và kết quả thử nghiệm riêng của sản phẩm vẫn chưa được xác nhận. Hình ảnh chỉ minh họa các ý tưởng lập kế hoạch, không phải mẫu nhà máy hoặc bằng chứng thử nghiệm đã được ghi nhận.



Tìm hiểu thông số, mẫu và quyết định đặt hàng

- [Đóng gáy xoắn nhựa khác biệt ở điểm nào?](#)
- [Kích thước, giấy và bìa nào phù hợp với người dùng?](#)
- [Nên chuẩn bị thiết kế như thế nào để đục lỗ và in?](#)
- [Làm thế nào để chuyển từ thông số kỹ thuật sang sản xuất?](#)
- [Khi nào gáy xoắn nhựa là lựa chọn phù hợp?](#)
- [Cần kiểm tra gì đối với mẫu và khi giao hàng?](#)
- [Những tuyên bố nào về an toàn và môi trường cần có bằng chứng?](#)
- [Bao bì nên bảo vệ đơn hàng và hỗ trợ tái đặt hàng như thế nào?](#)
- [Một báo giá có thể so sánh cần bao gồm những gì?](#)
- [Những điểm chính để đưa ra quyết định mua hàng tốt hơn](#)
- [Chuyển bản yêu cầu số tay thành yêu cầu báo giá rõ ràng](#)

Đóng gáy xoắn nhựa khác biệt ở điểm nào? ↑

Đóng gáy xoắn nhựa luồn một vòng xoắn liên tục qua các lỗ dọc mép đóng gáy của sổ. Đây không phải Wire-O, loại sử dụng dây kim loại vòng kép. Sự khác biệt này rất quan trọng khi duyệt ảnh, so

sánh báo giá và quy định linh kiện thay thế: bìa nhựa không đồng nghĩa với việc sổ cũng dùng gáy xoắn nhựa.

Khoảng cách lỗ được mô tả bằng bước lỗ. Gáy xoắn nhựa thường dùng bước 4:1, nghĩa là bốn lỗ trên mỗi inch; Wire-O thường dùng 3:1 hoặc 2:1. Đây là quy ước của hệ thống đóng gáy, không phải thông số đã xác nhận cho sản phẩm này. Sự khác biệt được giải thích trong hướng dẫn về bước lỗ của Binding101^[1].

Kiểu đóng gáy này hỗ trợ mở phẳng và gấp ngược, nhưng mẫu thành phẩm phải chứng minh rằng các trang có thể lật mà không bị cản trở. Một bản mô phỏng đẹp hoặc riêng từ “xoắn” không đủ để xác nhận khoảng hở phù hợp, hai đầu gáy chắc chắn hay cảm giác viết thoải mái gần mép đóng gáy.

Chọn đường kính gáy theo độ dày thực tế của chồng vật liệu chưa nén, bao gồm bìa và tờ chèn. MyBinding khuyến nghị đo chồng vật liệu mà không ép xuống và chừa thêm khoảng hở để lật trang; bảng số tờ của họ phụ thuộc vào loại giấy cụ thể. Xem hướng dẫn chọn kích thước gáy xoắn^[2]. Sức chứa thực tế phụ thuộc vào kích thước vật lý, cấu hình lắp ráp hoàn chỉnh và việc xác nhận mẫu, chứ không chỉ phụ thuộc vào số trang.

Kích thước, giấy và bìa nào phù hợp với người dùng? [↑](#)

Ghi lại chiều rộng và chiều cao thành phẩm bằng cả milimét và inch. Không chấp nhận “A4 / Letter” như hai cách mô tả có thể thay thế cho nhau vì kích thước của chúng khác nhau. Đồng thời xác định số đo được báo là của ruột sổ, bìa hay toàn bộ cuốn sổ, bao gồm cả phần gáy nhô ra.

Khổ tham chiếu	Kích thước tờ thành phẩm	Mục đích đánh giá
A5	148 × 210 mm / xấp xỉ 5,83 × 8,27 in	Ghi chép cuộc họp và nhật ký để mang theo
A4	210 × 297 mm / xấp xỉ 8,27 × 11,69 in	Bài tập, sơ đồ và sổ bài tập theo khổ quốc tế
US Letter	215,9 × 279,4 mm / 8,5 × 11 in	Sổ bài tập dùng cùng tài liệu khổ US Letter

Đây là kích thước tham chiếu, không phải kích thước sẵn có đã được xác nhận. Kiểm tra diện tích trang hữu dụng sau khi tính đến phần đục lỗ, lề trong và đường răng xé nếu có. In một trang đại diện ở kích thước thành phẩm để đánh giá độ thoải mái khi đọc trước khi chọn khổ.



Quy định trải nghiệm viết, không chỉ định lượng giấy

Định lượng giấy được biểu thị bằng gam trên mét vuông, hay gsm. Chỉ riêng chỉ số này không bảo đảm khả năng chống thấm mực. Lớp phủ, xử lý bề mặt, loại mực và bút cũng có ảnh hưởng. Pure Pens trình bày những khác biệt này trong hướng dẫn chọn giấy cho bút máy^[3].

Yêu cầu các mẫu giấy phù hợp với loại bút dự kiến sử dụng. Đánh giá hiện tượng thấm mực, khi mực xuyên qua tờ giấy; bóng chữ, khi nét viết ở mặt kia vẫn nhìn thấy; và tưa mực, khi mực lan theo thớ giấy. Ghi lại loại bút, mực và mã giấy cùng kết quả. Tuyên bố “phù hợp với bút máy” vẫn phải được coi là yêu cầu thử nghiệm cho đến khi được mẫu đã chọn chứng minh.

Xác định riêng số tờ và số mặt viết. Ví dụ, 60 là số tờ và tương ứng với 120 là số mặt viết; phép tính này không phải là cấu hình hay sức chứa đã được xác nhận cho sản phẩm này. Nêu rõ bìa, tờ phân cách và trang giới thiệu có được tính vào số lượng hay không. Với trang kẻ dòng, chấm, ô lưới hoặc trang kế hoạch, hãy duyệt khoảng cách và độ đậm bản in ở kích thước thực tế.

Tách biệt hình thức bìa với khả năng nâng đỡ và phụ kiện

Các kết cấu bìa in, bìa ép màng (laminated card), bìa nhựa và bìa ván bọc giấy xuất hiện trong các ví dụ trên thị trường. Hãy hỏi xem những kết cấu nào có thể báo giá cho loại sổ này. Hãy mô tả chất liệu và độ dày thay vì chỉ dựa vào “bìa cứng”: bìa nhựa mềm và bìa ván cứng không mang lại cùng mức hỗ trợ khi viết.

Bề mặt mờ hoặc bóng, trang trí lá kim loại, túi sau, quai cài bút hoặc dây thun đóng sổ đều phải được xem là hạng mục báo giá tùy chọn riêng. Với chi tiết đóng sổ gắn ở mặt sau, hãy xác nhận vị trí gắn, khả năng chuyển động và mức độ cản trở khi lật trang. Không được mặc định các tính năng này được bao gồm chỉ vì chúng xuất hiện trên một cuốn sổ khác hoặc trong hình minh họa.



Nên chuẩn bị thiết kế như thế nào để đục lỗ và in? [↑](#)

Sử dụng khuôn mẫu đã được duyệt cho kết cấu đã chọn. Khuôn mẫu phải phân biệt đường xén thành phẩm, vùng tràn lề, vùng đục lỗ và vùng an toàn cho văn bản. Phần tràn lề bảo vệ thiết kế tại mép cắt nhưng không bảo vệ văn bản khỏi các lỗ đóng gáy. Tránh dùng khuôn mẫu của sổ có hệ thống đóng gáy khác.

- **Tách riêng các tệp:** xác định rõ bìa trước, bìa sau, mặt trong bìa và các trang ruột, kể cả những vùng cố ý để trống.
- **Kiểm tra kiểu chữ:** nhúng phong chữ hoặc chuyển thành đường viền theo yêu cầu, đồng thời kiểm tra chữ nhỏ ở kích thước thành phẩm.
- **Chuẩn bị màu in:** tuân theo quy trình CMYK đã thống nhất và cung cấp mẫu màu vật lý hoặc mã màu quy định cho các màu thương hiệu quan trọng.
- **Xác nhận chất lượng hình ảnh:** đánh giá độ phân giải ở kích thước đầu ra cuối cùng thay vì chỉ dựa vào số điểm ảnh của tệp.
- **Bảo vệ nội dung:** đặt logo, số trang, hướng dẫn bài tập và mã QR ngoài các vùng có nguy cơ bị đục lỗ hoặc xén.

Xem xét thiết kế thực tế của bìa trước và bìa sau thay vì chỉ duyệt hình thu nhỏ của bìa. Kiểm tra xem có phải loại bỏ thương hiệu của nhà cung cấp hay không, nội dung cá nhân hóa có thay đổi giữa các bản hay không và tất cả phiên bản trang ruột đã đầy đủ chưa. Một lỗi lặp lại trong khuôn mẫu có thể trở thành lỗi lặp lại trên toàn bộ đơn hàng.

Khi độ chính xác màu sắc quan trọng, hãy duyệt màu trên loại giấy và lớp hoàn thiện dự kiến. Bản duyệt trên màn hình có thể xác nhận bố cục nhưng không thể xác nhận hình thức cuối cùng của mực dưới lớp cán màng. Hãy thống nhất mẫu màu tham chiếu và phương pháp nghiệm thu thay vì cam kết một dung sai chênh lệch màu áp dụng chung.



Làm thế nào để chuyển từ thông số kỹ thuật sang sản xuất?



Sử dụng trình tự sau làm quy trình mua hàng để thống nhất với nhà cung cấp. Đây không phải tuyên bố về quy trình hiện có của nhà máy hoặc thời gian hoàn thành đã cam kết.

1. **Xác định bản yêu cầu.** Cung cấp số lượng, kích thước, đối tượng sử dụng, dụng cụ viết, bố cục, điểm đến và ngày cần nhận hàng.
2. **Chốt kết cấu sản phẩm.** Xác nhận vật liệu gáy xoắn nhựa, giấy, bìa, tờ chèn và bao bì. Xác định những trường hợp thay thế cần được phê duyệt.
3. **Nhận báo giá chi tiết theo hạng mục.** Tách riêng chi phí phát triển, làm mẫu, sản xuất và giao hàng.
4. **Duyệt bản in thử kỹ thuật số.** Xác nhận văn bản, thứ tự trang, phạm vi in và khoảng hở đục lỗ.
5. **Đánh giá mẫu thực tế.** Kiểm tra vật liệu đề xuất, độ dày sau lắp ráp, đặc tính khi viết và hoạt động của gáy.
6. **Phê duyệt phiên bản đã thống nhất.** Ghi nhận văn bản phê duyệt, tiêu chí nghiệm thu và lịch sản xuất trước khi cho phép sản xuất hàng loạt.
7. **Kiểm tra và gửi hàng.** So sánh mẫu sản xuất với mẫu chuẩn đã duyệt và kiểm tra việc đóng gói trước khi giao hàng.

Hỏi xem mẫu có sử dụng phương pháp in và vật liệu dự kiến cho sản xuất hay không. Nếu không, hãy ghi rõ mẫu có thể và không thể chứng minh điều gì. Mẫu mô phỏng kết cấu có thể giúp đánh giá độ dày nhưng không thể chứng minh màu in cuối cùng; một tờ đã in không thể chứng minh khả năng lật trang sau khi lắp ráp.

Tách riêng thời gian làm mẫu, sửa đổi, sản xuất, vận chuyển và thông quan. Ngày cần nhận hàng không phải ngày nhà máy gửi hàng. Mọi thay đổi sau khi duyệt phải dẫn đến việc xem xét lại giá và tiến độ có ghi nhận, thay vì mặc định lịch ban đầu vẫn còn hiệu lực.



Khi nào gáy xoắn nhựa là lựa chọn phù hợp? [↑](#)

So sánh các kết cấu đóng gáy theo nhiệm vụ sử dụng dự kiến, không dựa trên giả định rằng một loại luôn bền hơn mọi loại khác. Các phương án dưới đây chỉ là tham chiếu mua hàng; danh tính đã xác minh của sản phẩm này vẫn là Sổ tay tùy chỉnh đóng gáy xoắn nhựa.

Kiểu đóng gáy	Lý do nên cân nhắc	Giới hạn khi quyết định
Gáy xoắn nhựa liên tục	Có thể gấp ngược khi viết và tạo điểm nhấn bằng gáy màu dễ thấy	Xác nhận hai đầu gáy, khoảng hở, vật liệu và hiệu quả khi sử dụng trên mẫu hoàn chỉnh
Gáy xoắn đơn bằng kim loại	Vòng xoắn liên tục có vẻ ngoài bằng kim loại	Đánh giá biến dạng và đầu gáy lộ ra; không coi đây là gáy xoắn nhựa
Dây kim loại vòng kép Wire-O	Diện mạo khác biệt và khả năng căn chỉnh hai trang đối diện có thể hữu ích	Cần mẫu lỗ và thiết lập đóng gáy tương thích riêng
Đóng gáy keo	Gáy sách truyền thống để nhận diện và trưng bày trên kệ	Không mặc định rằng sổ cũng có thể mở phẳng hoặc gấp ngược như nhau

Thay đổi kiểu đóng gáy có thể ảnh hưởng đến việc đục lỗ, lề thiết kế, bao bì và chi phí. Khi đánh giá các phương án, hãy so sánh các mẫu có giấy, số trang và kết cấu bìa tương đương; nếu không, khác biệt quan sát được có thể đến từ những thành phần đó chứ không phải từ gáy.

Với người thuận tay trái, hãy đánh giá một thao tác viết thực tế gần mép đóng gáy. Có thể yêu cầu bố cục đóng gáy trên hoặc bên phải nếu khả thi. Riêng khả năng gấp ngược không chứng minh được sự thoải mái ở mọi tư thế viết.

Với bản đồ, sơ đồ hoặc thiết kế trải qua hai trang, hãy kiểm tra độ căn chỉnh trên cuốn sổ đã lắp ráp. Nếu người dùng thường xuyên cần thêm hoặc sắp xếp lại trang, hãy làm rõ yêu cầu đó trước khi chọn kết cấu gáy xoắn lắp cố định.

Cần kiểm tra gì đối với mẫu và khi giao hàng? [↑](#)

Chuyển những từ chung chung như “cao cấp” và “bền” thành các tiêu chí kiểm tra có thể quan sát. Thống nhất số lượng, phương pháp kiểm tra và giới hạn nghiệm thu trước khi sản xuất; tại đây chưa xác lập kết quả thử nghiệm hoặc ngưỡng lỗi riêng cho sản phẩm.

Hạng mục kiểm tra	Cách kiểm tra đề xuất	Hồ sơ cần lưu
Gáy và lỗ	Lật các trang trong toàn bộ cuốn sổ; kiểm tra độ thẳng hàng, lỗ bị rách và cả hai đầu gáy	Ảnh cận cảnh và video lật trang
Giấy	Viết bằng các loại bút dự kiến sử dụng và kiểm tra cả hai mặt sau khi mực khô	Mã giấy, thông tin bút và mực, ảnh mẫu
In ấn	So sánh bố cục, màu sắc, thứ tự trang và đường kẻ với mẫu chuẩn đã duyệt	Phiên bản thiết kế và hồ sơ phê duyệt
Bìa và phụ kiện	Đánh giá khả năng nâng đỡ, hình thức hoàn thiện, hoạt động của bộ phận đóng sổ và độ chắc chắn của điểm gấn	Chi tiết kết cấu và kết quả quan sát
Đóng gói	Kiểm tra sổ ở các vị trí khác nhau trong thùng đã đóng gói	Ảnh thùng carton và ghi nhận hư hỏng

Các bước này xác định nội dung cần kiểm tra; chúng không khẳng định một lô hàng đã đạt yêu cầu. Mọi thử nghiệm về độ bền, mài mòn hoặc vận chuyển đều cần phương pháp đã thống nhất và kết quả được ghi nhận trước khi có thể dùng làm tuyên bố bán hàng.

Nếu yêu cầu trang xé rời, hãy phân biệt đường răng xé với các lỗ đóng gáy. Thử xé bằng loại giấy dự kiến dùng trong sản xuất và kiểm tra xem thao tác xé có làm hỏng các tờ liên kế hay không. Một cuốn sổ mở êm chưa chắc xé gọn.

Khi nhận hàng, không chỉ kiểm tra mặt ngoài của bìa. Các tờ ruột có thể có vết ép ngay cả khi bên ngoài trông đạt yêu cầu. Chụp ảnh hư hỏng trước khi đóng gói lại, lưu giữ mẫu bị ảnh hưởng và làm theo quy trình khiếu nại đã thống nhất. Khi có khiếu nại về mùi, cần tiến hành điều tra; riêng mùi không xác định được hóa chất hoặc chứng minh sự tuân thủ.



Những tuyên bố nào về an toàn và môi trường cần có bằng chứng? [↑](#)

Đối với thị trường Hoa Kỳ, độ tuổi dự kiến và phân loại sản phẩm là yếu tố quan trọng. Sản phẩm chủ yếu dành cho trẻ em từ 12 trở xuống và thuộc phạm vi các quy định an toàn sản phẩm trẻ em hiện hành phải được thử nghiệm và chứng nhận phù hợp, tùy theo các ngoại lệ và kết luận áp dụng. Hãy làm theo [hướng dẫn của CPSC về Chứng nhận Sản phẩm Trẻ em](#)^[4]. Không được mặc định rằng ngoại lệ liên quan đến giấy bao trùm toàn bộ kết cấu sổ đóng gáy xoắn.

Yêu cầu đối với đồ chơi là một vấn đề phân loại riêng, không tự động áp dụng cho mọi loại sổ học sinh. Tài liệu của CPSC về [hướng dẫn an toàn đồ chơi](#)^[5] nêu rõ phạm vi liên quan. Hãy xác nhận những yêu cầu nào áp dụng cho thành phẩm thay vì yêu cầu các chứng nhận không liên quan.

Đối với tuyên bố FSC, hãy xác minh chuỗi cung ứng được chứng nhận, phạm vi sản phẩm và chứng từ bán hàng áp dụng. Chứng nhận của nhà cung cấp giấy tự nó không đủ để xác lập tuyên bố cho cuốn sổ được bán. Khung áp dụng là [tiêu chuẩn chuỗi hành trình sản phẩm của FSC](#)^[6].

Chưa có chứng nhận nào được xác lập cho sản phẩm này. Hãy yêu cầu tài liệu phù hợp với vật liệu thực tế và thị trường dự kiến. Tương tự, tránh gọi toàn bộ cuốn sổ là có thể tái chế nếu chưa kiểm tra yêu cầu thu gom tại địa phương, việc tách rời thành phần và cách xử lý lớp phủ hoặc màng cán. Hàm lượng tái chế và khả năng tái chế khi hết vòng đời là hai tuyên bố khác nhau.

Bao bì nên bảo vệ đơn hàng và hỗ trợ tái đặt hàng như thế nào? [↑](#)

Phần gáy nhô ra cần được chú ý khi chọn hướng đóng gói. Xem xét cách các cuốn sổ tiếp xúc với bìa của cuốn bên cạnh, thành thùng và tấm ngăn bảo vệ. Chỉ riêng một đai bọc trang trí hoặc túi nhựa không chứng minh khả năng chống ép.

Thống nhất việc bọc riêng, dùng tấm bảo vệ hoặc tấm ngăn khi cần, sau đó đánh giá cấu hình đóng gói đề xuất. Sức chứa thùng và số lượng đóng gói phải được xác định từ kích thước thực tế của sổ, cách xếp hàng và việc xác nhận mẫu. Không suy ra các thông số này từ đơn hàng khác có số trang tương tự.

Ghi lại kích thước và khối lượng sau đóng gói để báo giá cước thay vì ước tính vận chuyển từ định lượng giấy gsm. Xác nhận ký mã hiệu thùng, yêu cầu tại điểm đến, điều kiện vận chuyển và quy trình báo cáo hư hỏng. Phân loại hải quan và thuế cần được xem xét riêng cho từng lô hàng; tại đây không cam kết một mức tổng thuế nhập khẩu cố định.

Đối với đơn hàng lặp lại, hãy lưu mẫu đã ký duyệt, phiên bản thiết kế, mã giấy và bìa, thông số gáy xoắn cùng cách đóng gói. Yêu cầu phê duyệt mọi sự thay thế. “Giống lần trước” kém tin cậy hơn thông số có quản lý phiên bản, đặc biệt khi giấy, lớp hoàn thiện hoặc phụ kiện đã thay đổi.



Một báo giá có thể so sánh cần bao gồm những gì? [↑](#)

Đơn giá thấp chỉ có ý nghĩa khi kết cấu và dịch vụ đi kèm được nêu rõ. Hãy yêu cầu các nhà cung cấp cạnh tranh báo giá theo cùng một bản yêu cầu thay vì so sánh sổ có sẵn chỉ tùy chỉnh bìa với sổ có phần ruột được tùy chỉnh hoàn toàn.

- **Phát triển:** chi phí chuẩn bị thiết kế, duyệt in, dụng cụ chuyên dụng và làm mẫu, nếu có.
- **Kết cấu sổ tay:** kích thước thành phẩm, số tờ, giấy, in ấn, gáy xoắn nhựa, bìa và từng phụ kiện được liệt kê riêng.
- **Điều kiện đặt hàng:** các mức số lượng, số lượng đặt hàng tối thiểu cho cấu hình đã chọn, điều khoản thanh toán và thời hạn hiệu lực của báo giá.
- **Giao hàng:** bao bì, cước vận chuyển, điều kiện thương mại và các hạng mục loại trừ được xác định rõ.
- **Nghiệm thu:** duyệt mẫu, phương án kiểm tra và biện pháp xử lý đã thống nhất đối với hàng không phù hợp.

Lớp hoàn thiện đặc biệt, màu tùy chỉnh, tờ chèn bổ sung và số lượng lớn hơn có thể làm thay đổi cả

chi phí lẫn tiến độ. Hãy yêu cầu phương án đơn giản hơn nếu phiên bản mong muốn vượt ngân sách, nhưng vẫn phải thể hiện rõ trải nghiệm viết dự kiến trong phần so sánh.

Chưa có thông tin đã được xác minh về MOQ, thời gian làm mẫu, thời gian sản xuất hoặc trọng lượng đơn vị dành riêng cho sản phẩm này. Những thông tin này cần có báo giá bằng văn bản hoặc đo lường thực tế. Không nên thay thế các khẩu hiệu danh mục công khai hay bảng giá của nhà cung cấp khác vào điều khoản đặt hàng của sổ này.

Những điểm chính để đưa ra quyết định mua hàng tốt hơn [↑](#)

- **Xác định chính xác loại sản phẩm.** Gáy xoắn nhựa liên tục khác với gáy xoắn đơn bằng kim loại và Wire-O.
- **Duyệt toàn bộ cuốn sổ.** Giấy, bìa, tờ chèn và gáy phải phối hợp tốt trong mẫu đã lắp ráp.
- **Thử bằng dụng cụ viết dự kiến sử dụng.** Chỉ riêng định lượng giấy không xác lập được hiệu quả sử dụng mực.
- **Sử dụng nhãn môi trường chính xác.** — FSC Recycled xác định sợi tái chế ở mức 100 %, không tự động trở thành tuyên bố cho sản phẩm này ([Nguồn^{\[7\]}](#)).
- **So sánh toàn bộ gói mua hàng.** Bên cạnh đơn giá, hãy bao gồm cả điều khoản làm mẫu, đóng gói, giao hàng và nghiệm thu.

Chuyển bản yêu cầu sổ tay thành yêu cầu báo giá rõ ràng [↑](#)

Một cuốn sổ phù hợp bắt đầu từ trường hợp sử dụng rõ ràng và kết thúc bằng mẫu vật lý đã được duyệt. Với sổ tay tùy chỉnh đóng gáy xoắn, quyết định mua hàng tốt nhất phải kết nối bề mặt viết, diện tích trang hữu dụng, gáy nhựa và yêu cầu giao hàng mà không dựa vào những cam kết hiệu năng thiếu căn cứ.

Hãy yêu cầu báo giá theo thông số kỹ thuật, kèm số lượng, kích thước hoàn thiện, mục đích sử dụng, file thiết kế, nơi đến và ngày giao hàng yêu cầu.

^[1]Bước lỗ đóng gáy: Hướng dẫn của Binding101, xuất bản ngày 3 tháng 4 năm 2019, phân biệt khoảng cách lỗ của gáy xoắn nhựa và Wire-O. Tài liệu này không xác lập dụng cụ sản xuất của sản phẩm. [↵](#)

^[2]Chọn kích thước gáy xoắn: Hướng dẫn của MyBinding, xuất bản ngày 24 tháng 6 năm 2019, giải thích cách đo chồng vật liệu chưa nén và giới hạn của bảng sức chứa dành cho từng loại giấy. Không có sức chứa nào được tuyên bố cho sản phẩm này. [↵](#)

^[3]Đặc tính của giấy: Hướng dẫn của Pure Pens, đề ngày 26 tháng 8 năm 2026, phân biệt định lượng giấy, thấm mực, tua mực và bóng chữ. Đây không phải báo cáo thử nghiệm cho cuốn sổ này. [↵](#)

^[4]Chứng nhận sản phẩm trẻ em: Hướng dẫn chính thức của CPSC giải thích các yêu cầu thử nghiệm, chứng nhận và ngoại lệ áp dụng. Việc phân loại phải được đánh giá trên thành phẩm. [↵](#)

^[5]Phạm vi an toàn đồ chơi: Hướng dẫn kinh doanh chính thức của CPSC liên quan đến đồ chơi; không nên trình bày tài liệu này như chứng nhận chung cho sổ tay thông thường. [↵](#)

^[6]Chuỗi hành trình sản phẩm FSC: Tài liệu của FSC mô tả khuôn khổ cho hoạt động tìm nguồn cung ứng, chế biến, ghi nhãn và bán hàng có chứng nhận. Tài liệu không khẳng định chứng nhận riêng cho sản phẩm này. [↵](#)

^[7]Ý nghĩa của nhãn FSC: Giải thích chính thức về nhãn của FSC phân biệt các công bố về sợi tái chế với các danh mục FSC khác. [↩](#)

Product Option